

Số: 151 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 17 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép đổi tên Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng thành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng và phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quy định một số nội dung về tổ chức, hoạt động và trách nhiệm quản lý nhà nước về hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 2563/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ kết quả Đại hội bất thường Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng ngày 18/10/2022;

Xét đề nghị của Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng tại Tờ trình số 181/TTr-LMHTXDN ngày 27/10/2022, Công văn số 69/LMHTXDN-KHTH ngày 20/12/2022; của Sở Nội vụ tại Công văn số 17/SNV-TCBC&TCPCP ngày 04/01/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép đổi tên Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp thành phố Hải Phòng thành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng được khắc lại con dấu theo tên gọi mới. Các chức danh lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng đổi theo tên gọi mới.

Điều 2. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 06/9/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Liên minh HTX VN;
- CT, các PCT UBND TP;
- Công an TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng: TCNS, KSTTHC, NC&KTGS;
- CV: TC2;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Tùng**

ĐIỀU LỆ
LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức kinh tế tập thể và tổ chức kinh tế khác tự nguyện tham gia; thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể tại thành phố Hải Phòng.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

- Tên tiếng Việt: Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.
- Tên tiếng Anh: Hai Phong Cooperative Alliance.
- Tên viết tắt tiếng Anh: HPCA.
- Biểu tượng: Thống nhất biểu tượng của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng là tổ chức đại diện của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và tổ chức có tư cách pháp nhân khác tự nguyện tham gia (gọi chung là thành viên); bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên; được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố giao nhiệm vụ, đóng vai trò nòng cốt và dẫn dắt, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng; làm cầu nối giữa Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, các ngành, các cấp của thành phố với thành phần kinh tế tập thể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

- Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo pháp luật Việt Nam và Điều lệ này.

- Trụ sở của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng đặt tại thành phố Hải Phòng.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng hoạt động trên phạm vi thành phố Hải Phòng.

2. Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và hướng dẫn của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam. Chịu sự quản lý nhà nước của sở, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Chấp hành chủ trương của Đảng, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và các quy định tại Điều lệ này.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thường xuyên của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước theo quy định của pháp.

3. Tự nguyện, dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch; không vì mục đích lợi nhuận, thống nhất mục tiêu và hành động.

4. Hợp tác và liên kết vì sự phát triển bền vững của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và cộng đồng.

5. Thuộc hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 6. Chức năng

1. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã và pháp luật khác liên quan; vận động phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

2. Đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên; đại diện cho các thành viên trong quan hệ với các tổ chức ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu, đề xuất với Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách pháp luật liên quan.

4. Tư vấn, hỗ trợ, thực hiện dịch vụ công phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; thúc đẩy mối quan hệ lao động hài hòa, bền vững trong các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và thành viên.

5. Tập hợp, liên kết, hướng dẫn thành viên hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển; chung sức xây dựng hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam phát triển bền vững.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Trung ương và thành phố về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; vận động, hướng dẫn phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ cần thiết cho sự hình thành và phát triển các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

2. Hướng dẫn thành viên thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tập hợp ý kiến, nguyện vọng của các thành viên để kiến nghị, đề xuất với thành phố, cơ quan có thẩm quyền giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo quy định pháp luật.

3. Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của thành phố về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; phối hợp tham mưu, đề xuất với Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và kinh tế tư nhân; phối hợp xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả trong các lĩnh vực, ngành nghề của thành phố.

4. Phối hợp với cấp ủy và chính quyền cấp quận, huyện về xây dựng, thực hiện các giải pháp, chương trình, kế hoạch và đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tại các quận, huyện trên địa bàn thành phố.

5. Thực hiện các nhiệm vụ trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được giao hoặc ủy nhiệm và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ công cho các thành viên về pháp lý, đầu tư, khoa học và công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, thông tin, tài chính, tín dụng, thị trường, kiểm toán, bảo hiểm và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

7. Tập hợp, liên kết phát triển thành viên; củng cố, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ và tổ chức phong trào thi đua.

8. Huy động, tiếp nhận và tổ chức thực hiện các nguồn lực hợp pháp trong nước và nước ngoài hỗ trợ, viện trợ để đầu tư phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia một số Ban Chỉ đạo, Hội đồng của thành phố để thực hiện chức năng, nhiệm vụ liên quan.

10. Các nhiệm vụ khác do Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam giao.

Chương III THÀNH VIÊN

Điều 8. Thành viên và điều kiện là thành viên

1. Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng có thành viên chính thức và thành viên liên kết.

2. Thành viên chính thức là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ hợp tác, các tổ chức có tư cách pháp nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng, tự nguyện gia nhập và tán thành Điều lệ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

3. Thành viên liên kết là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, hiệp hội, cơ quan nghiên cứu khoa học, cơ sở đào tạo và tổ chức khác trên địa bàn thành phố (không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này) tự nguyện gia nhập và tán thành Điều lệ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

4. Thành viên chính thức và thành viên liên kết tham gia Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng trên cơ sở có đơn tự nguyện, tán thành Điều lệ này, được quyết định công nhận và trao Giấy chứng nhận thành viên.

Điều 9. Quyền của thành viên chính thức

1. Được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được hỗ trợ, tư vấn và cung cấp dịch vụ, thông tin về pháp lý, đầu tư, khoa học và công nghệ, tài chính, tín dụng, thị trường, xúc tiến thương mại và các lĩnh vực liên quan khác nhằm tạo điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. Được hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, thành viên và người lao động theo quy định của pháp luật.

4. Được thảo luận, biểu quyết, đề xuất, kiến nghị các vấn đề về chính sách, pháp luật liên quan và các công việc của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

5. Có quyền đề cử đại diện, ứng cử, bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng. Cử đại diện dự Đại hội Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng khi được triệu tập. Được bầu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

6. Được Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

7. Thôi là thành viên Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng khi có văn bản đề nghị, được Liên minh Hợp tác xã thành phố đồng ý và theo quy định của Điều lệ này.

Điều 10. Nghĩa vụ của thành viên chính thức

1. Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước, của thành phố, Điều lệ, Nghị quyết và các quy định của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

2. Tham gia các hoạt động do Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng tổ chức và phát động.

3. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ phản ánh, báo cáo thông tin định kỳ (quý, năm) và đột xuất theo yêu cầu của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

4. Xây dựng khối đoàn kết trong đơn vị và đoàn kết hợp tác với các thành viên khác, với các tổ chức kinh tế xã hội vì lợi ích chung của đất nước, thành phố và của cộng đồng; xây dựng đơn vị phát triển vững mạnh toàn diện; tích cực tham gia vận động tuyên truyền phát triển thành viên mới.

5. Đóng hội phí đầy đủ theo quy định của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng (Mức hội phí thành viên, thể thức đóng hội phí thành viên do Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng quy định cụ thể căn cứ theo các quy định của pháp luật hiện hành và Nghị quyết của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng).

6. Bảo vệ uy tín của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Điều 11. Chấm dứt thành viên

1. Thành viên chấm dứt khi:

a) Giải thể;

b) Phá sản;

c) Sáp nhập;

d) Có văn bản tự nguyện thôi là thành viên;

đ) Bị khai trừ khỏi Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng khi vi phạm nghiêm trọng pháp luật của Nhà nước; không chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, quy định của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

2. Tư cách thành viên chấm dứt kể từ ngày Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã

thành phố Hải Phòng ký quyết định chấm dứt theo Nghị quyết của Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng. Các thành viên sau khi chấm dứt có trách nhiệm thực hiện hết nghĩa vụ, nhiệm vụ hoặc cam kết (nếu có) chưa hoàn thành trong thời gian là thành viên của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của thành viên liên kết

Thành viên liên kết được hưởng quyền và nghĩa vụ như thành viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 13. Tổ chức bộ máy

Tổ chức Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng gồm:

1. Đại hội (Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu).
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Thường trực (gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch).
5. Ủy ban Kiểm tra.
6. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.
7. Các tổ chức trực thuộc thành lập theo quy định.

Điều 14. Đại hội

1. Đại hội là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

2. Đại hội được tổ chức theo nhiệm kỳ hoặc bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần và cùng với Đại hội nhiệm kỳ của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng đề nghị. Đại hội do Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng triệu tập.

3. Đại hội nhiệm kỳ hoặc bất thường được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

4. Nhiệm vụ của Đại hội

- a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ nhiệm kỳ tới;
- b) Thảo luận và thông qua Báo cáo kiểm điểm nhiệm kỳ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và Ủy ban Kiểm tra;
- c) Thảo luận và thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- d) Bầu Ban Chấp hành;
- đ) Quyết định số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra;
- e) Bầu đại biểu dự Đại hội Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- f) Các nội dung khác (nếu có);
- g) Thông qua nghị quyết Đại hội.

5. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng

- a) Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
- b) Nghị quyết hoặc các quyết định của Đại hội được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 5 Điều này;
- c) Việc sửa đổi Điều lệ phải được trên 2/3 (hai phần ba) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ Đại hội, do Đại hội bầu. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định.

2. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội. Trong quá trình hoạt động, do số Ủy viên Ban Chấp hành không còn giữ chức vụ theo cơ cấu thì Ban Chấp hành tiến hành bầu bổ sung, thay thế nhưng không quá 1/3 số lượng Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quy định.

3. Ban Chấp hành có quy chế hoạt động.

4. Ban Chấp hành họp thường kỳ 06 tháng một lần. Cuộc họp hợp lệ khi có mặt trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành. Các quyết định và nghị quyết của Ban Chấp hành được thông qua và có hiệu lực khi ít nhất 2/3 (hai phần ba) số Ủy viên Ban Chấp hành có mặt biểu quyết tán thành. Trường hợp số Ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng. Khi cần thiết, Ban Chấp hành có thể họp bất thường theo

triệu tập của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) số Ủy viên Ban Chấp hành đề nghị. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng gửi văn bản lấy ý kiến của các Ủy viên Ban Chấp hành.

5. Ban Chấp hành có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội và Điều lệ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, các nhiệm vụ do Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố giao;

b) Quyết định chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu phát triển dài hạn, hàng năm của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

c) Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ủy ban Kiểm tra; Quy định tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp và chấm dứt tư cách thành viên, Quy chế thi đua, khen thưởng và kỷ luật, mức thu hội phí thành viên;

d) Bầu Ban Thường vụ, bầu Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng trong số các Ủy viên Ban Thường vụ;

đ) Bầu Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng. Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là Ủy viên Ban Thường vụ;

e) Bầu bổ sung, miễn nhiệm, bãi nhiệm Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra;

f) Lãnh đạo việc chuẩn bị các nội dung của Đại hội thành viên nhiệm kỳ, đại hội bất thường và thông qua các nội dung, báo cáo trình Đại hội;

g) Triệu tập Đại hội theo quy định của Điều lệ;

h) Xét và quyết định các hình thức kỷ luật đối với các Ủy viên Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

Điều 16. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ là cơ quan lãnh đạo của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng giữa hai kỳ họp Ban chấp hành; được bầu trong số Ủy viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và một số Ủy viên; số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ của Đại hội Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

2. Ban Thường vụ họp thường kỳ 03 tháng một lần. Ban Thường vụ họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải

Phòng hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố gửi văn bản lấy ý kiến của các Ủy viên Ban Thường vụ.

3. Cuộc họp của Ban Thường vụ hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ dự họp.

4. Nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành; hình thức biểu quyết bằng giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Ban Thường vụ quyết định; trường hợp số Ủy viên Thường vụ biểu quyết tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn Ban Thường vụ:

a) Tổ chức chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, kết luận, quyết định, chương trình, kế hoạch Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; các Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết Ban chấp hành và Điều lệ này;

b) Công nhận và khai trừ tư cách thành viên;

c) Chuẩn bị chương trình, nội dung Hội nghị Ban Chấp hành và Đại hội Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

d) Triệu tập và chủ trì các kỳ họp thường kỳ và bất thường của Ban Chấp hành;

đ) Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của Ban Chấp hành;

e) Quyết định lựa chọn và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, các mô hình thí điểm, các đơn vị trọng điểm trong các chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành;

f) Ban Thường vụ được lập tổ chức Hội đồng tư vấn. Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng tư vấn do Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng quy định.

Điều 17. Thường trực

1. Thường trực Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.

2. Các quyết định của Thường trực được thông qua theo đa số; hình thức biểu quyết bằng giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Thường trực quyết định; trường hợp biểu quyết tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực:

a) Điều hành, giải quyết công việc thường xuyên, hàng ngày của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng và vấn đề phát sinh đột xuất thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ giữa hai kỳ họp; báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tại kỳ họp gần nhất;

b) Chuẩn bị các nội dung, chương trình kế hoạch hoạt động của Ban Thường vụ; triệu tập và chủ trì các cuộc họp thường kỳ và bất thường của Ban Thường vụ;

c) Quyết định thành lập tổ chức bộ máy giúp việc, nhân sự cơ quan Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng; quyết định cơ cấu tổ chức, nhân sự các đơn vị trực thuộc Liên minh Hợp tác xã theo quy định phân cấp quản lý về tổ chức, cán bộ của thành phố và các quy định khác liên quan;

d) Quản lý sử dụng tài chính, tài sản của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng theo pháp luật của Nhà nước, quy định của thành phố;

đ) Tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động và ban hành các quy chế hoạt động của cơ quan Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

e) Đại diện cho Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng tại các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật. Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, các quận, huyện và đơn vị liên quan của thành phố thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

f) Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành, các quận, huyện để xây dựng, thực hiện kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 18. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng

1. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

2. Chủ tịch là người đại diện pháp luật của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch:

a) Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động do Ban Chấp hành ban hành;

b) Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân

thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về hoạt động của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng; chỉ đạo, điều hành hoạt động của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng theo quy định của Điều lệ, Nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định và quy chế của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực;

c) Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị và chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và theo thẩm quyền ký các văn bản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

đ) Phân công các Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực, công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

e) Khi vắng mặt, việc chỉ đạo và điều hành giải quyết công việc được ủy quyền bằng văn bản cho 01 Phó Chủ tịch.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Chủ tịch:

Giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công việc theo sự phân công của Chủ tịch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật về lĩnh vực, công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và phân công của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

Điều 19. Ủy ban Kiểm tra

1. Ủy ban Kiểm tra chịu sự chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng. Việc bầu bổ sung, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban kiểm tra do Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng quyết định.

2. Nhiệm kỳ của Ủy ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

3. Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng theo Điều lệ này và Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra do Ban Chấp hành ban hành. Các nghị quyết, quyết định của Ủy ban Kiểm tra được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số Ủy viên Ủy ban Kiểm tra biểu quyết tán thành. Trường hợp (nếu có) biểu quyết tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

4. Nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội thành viên, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng;

b) Giám sát việc thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện;

c) Kiểm tra, giám sát việc quản lý tài sản, tài chính của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng (trừ phần ngân sách Nhà nước cấp);

d) Kiến nghị với Ban Chấp hành các hình thức kỷ luật đối với tập thể và cá nhân khi có sai phạm;

đ) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của thành viên;

e) Tiếp nhận, xử lý, kiến nghị, đề xuất các giải pháp giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo quy định của pháp luật;

f) Báo cáo Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và đề xuất của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 20. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng

1. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực về tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng.

Cơ quan gồm có các phòng và các đơn vị trực thuộc. Nhiệm vụ của các phòng và các đơn vị trực thuộc do Thường trực Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng quy định.

2. Số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng được thực hiện theo quy định.

Chương V TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 21. Tài sản, tài chính

1. Tài sản của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, bao gồm: Trụ sở, phương tiện làm việc và tài sản hợp pháp khác của Liên minh Hợp tác xã

thành phố Hải Phòng và tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc. Các tài sản này được hình thành từ kinh phí nhà nước cấp, hỗ trợ; thu từ hoạt động kinh tế và dịch vụ của các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật và do các tổ chức trong nước và nước ngoài viện trợ, tài trợ, tặng theo quy định của pháp luật.

2. Tài chính của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng

a) Các khoản thu, bao gồm:

- Nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao, ủy thác và tạo điều kiện để hoạt động theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản liên quan;

- Hội phí đóng góp của thành viên;

- Các khoản thu từ hoạt động kinh tế, dịch vụ theo quy định của pháp luật (nếu có);

- Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có);

- Các hoạt động gây quỹ, khoản đóng góp, ủng hộ, viện trợ, tài trợ, tặng của các thành viên, tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;

b) Các khoản chi, bao gồm: Chi các hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, các chương trình, đề án, dự án được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện và quy định của pháp luật khác liên quan.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính

1. Việc quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Thường trực Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

Những thành viên Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, các tổ chức và cá nhân khác có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của thành phố Hải Phòng và xây dựng tổ chức Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng được Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 24. Kỷ luật

Những tổ chức, cá nhân hoạt động trong tổ chức của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng vi phạm Điều lệ, Nghị quyết Đại hội thành viên, quy định của Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng và pháp luật, gây ảnh hưởng đến uy tín, thiệt hại về vật chất cho Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng, hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam bị xem xét kỷ luật, đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục hậu quả và bồi thường theo quy định hiện hành.

**Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 25. Tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành**

1. Chỉ có Đại hội Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng phải được trên 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.
2. Thành viên, tổ chức và cá nhân thuộc Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.
3. Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn thi hành Điều lệ này.
4. Điều lệ Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng gồm 7 Chương, 25 Điều đã được Đại hội Liên minh Hợp tác xã thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 - 2025 thông qua và có hiệu lực thi hành sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ký ban hành Quyết định phê duyệt./.